

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN VĨNH BẢO**
2. Địa chỉ: Số 154 khu phố Tân Hòa - Thị trấn Vĩnh Bảo - huyện Vĩnh Bảo - thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h Từ thứ 2 đến Chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
KHOA KHÁM BỆNH - K01							
1	Phạm Thị Oanh	002606/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp; KB, CB CK Răng hàm mặt	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Bác sỹ	- Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Từ 8 giờ đến 20 giờ (Thứ 7, Chủ nhật) - Tại phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt (số GPHĐ: 000730/HP-GPHĐ)	
2	Phạm Thị Hoan	006593/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
3	Phạm Minh Thu	006208/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
4	Nguyễn Thị Quy	009678/HP-CCHN	- KB, CB Nội khoa; - Bổ sung phạm vi: KB, CB chuyên khoa Tâm thần theo Quyết định số 263/QĐ-SYT ngày 01/3/2019 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
5	Phạm Thị Thanh Xuân	006403/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; chuyên khoa Nhi	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	BSCKI Nội	Không	
6	Nguyễn Thị Thảo	012604/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; KB, CB chuyên khoa Nhi	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
7	Nguyễn Thị Thơi	003107/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
8	Lê Thị Tươi	006195/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa (Tại bệnh viện công lập tuyến huyện)	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Y sĩ	Không	
9	Đoàn Thị Sao	002545/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
10	Lê Thị Thanh Minh	002563/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
11	Nguyễn Thị Lan Anh	008214/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
12	Vũ Thị Thu Hiền	013061/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
13	Hoàng Văn Tâm	000348/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
14	Đồng Thị Thanh Tâm	000125/BG-GPHN	Chuyên khoa da liễu	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	Tăng mới từ ngày 23/6/2025
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA - K282930							
1	Lâm Thị Huyền	000333/HP-CCHN	- KB, CB Chuyên khoa Mắt; - KB, CB đa khoa; - Bổ sung phạm vi: KCB chuyên khoa Bác sĩ gia đình theo Quyết định số 1391/QĐ-SYT ngày 31/12/2015 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Giám đốc - Bác sĩ CKII, chịu trách nhiệm chuyên môn của Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo	- Từ 17h30 đến 19h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Thứ 7, chủ nhật cả ngày - Tại Phòng khám chuyên khoa Mắt (Số GPHĐ: 11/2017/GPHĐ-SYT)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
2	Vũ Thị Len	000337/HP-CCHN	- KB, CB chuyên khoa TMH; - KB, CB đa khoa; - Bổ sung phạm vi: KCB chuyên khoa Bác sĩ gia đình theo Quyết định số 1390/QĐ-SYT ngày 31/12/2015 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Phó giám đốc Bác sĩ CKI	- Từ 17h15 đến 20h (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Thứ 7, chủ nhật cả ngày - Tại Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng (Số GPHĐ: 225/2013/GPHĐ-SYT)	
3	Vũ Thị Thủy	006600/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa; KB, CB chuyên khoa Mắt	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sĩ CKI	- Từ 17h30 đến 20h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6). - Thứ 7, chủ nhật cả ngày. - Tại Phòng khám chuyên khoa Mắt (Số 83/2015/GPHĐ- SYT)	
4	Lê Văn Miên	012609/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; KB, CB chuyên khoa Nhi.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
5	Phạm Thị Thùy	010914/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng hàm mặt	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ RHM	- Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Từ 8 giờ đến 20 giờ(Thứ 7, Chủ nhật) - Tại phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt (số GPHĐ: 000495/HP-GPHĐ)	
6	Bùi Văn Quảng	009695/HP-CCHN	- KB, CB Nội khoa; - Bổ sung phạm vi: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng theo Quyết định số 2657/QĐ-SYT ngày 20/12/2018 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ	- Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Từ 8 giờ đến 20 giờ(Thứ 7, Chủ nhật) - Tại phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng (số GPHĐ: 000536/HP-GPHĐ)	
7	Nguyễn Thanh Dương	0001265/LCH-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Bổ sung phạm vi: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo Quyết định số 461/QĐ-SYT ngày 26/4/2021 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
8	Lê Thị Hường	003099/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng đại học	- Từ 17h15 đến 20h (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Thứ 7, chủ nhật cả ngày - Tại Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng (Số GPHĐ: 225/2013/GPHĐ-SYT)	
9	Đoàn Thị Phương Thanh	006633/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
10	Lâm Thị Hải Lý	002552/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
11	Phạm Thị Chính	004957/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	- Từ 17h30 đến 20h (từ thứ 2 đến thứ 6). Thứ 7, chủ nhật : từ 8h00 đến 20h . - Tại Phòng khám chuyên khoa Mắt (Số GPHĐ : 83/2015/GPHĐ- SYT.	
12	Phạm Thị Tin	002526/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	- Từ 17h30 đến 19h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Thứ 7, chủ nhật cả ngày - Tại Phòng khám chuyên khoa Mắt (Số GPHĐ: 11/2017/GPHĐ-SYT)	
13	Ngô Thị Hằng	006032/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	- Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Từ 8 giờ đến 20 giờ(Thứ 7, Chủ nhật) - Tại phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt (số GPHĐ: 000495/HP-GPHĐ)	
14	Vũ Thu Hà	012020/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
15	Nguyễn Thị Phương	006204/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
16	Trần Trung Ninh	012546/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	- Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Từ 8 giờ đến 20 giờ(Thứ 7, Chủ nhật) - Tại phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng (số GPHĐ: 000536/HP-GPHĐ)	
17	Nguyễn Thị Nhâm	006399/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
18	Phạm Quốc Oai	013277/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
KHOA CẤP CỨU, HỒI SỨC TÍCH CỰC VÀ CHỐNG ĐỘC - K02							
1	Đỗ Ngọc Linh	009682/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch 4	Trưởng khoa - Bác sỹ CKI Nội	Không	

PH
VIỆN
HOA
H BÀ
9

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Thanh Loan	006792/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ CKI Nội	Không	
3	Đỗ Văn Hai	004946/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng đại học	Không	
4	Đoàn Cao Chí	004920/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
5	Nguyễn Lan Hương	011403/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; chuyên khoa Nhi.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
6	Ngô Trung Công	013257/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
7	Nguyễn Văn Nam	034181/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
8	Nguyễn Thị Ly	002513/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
9	Bùi Thị Hà	004945/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
10	Nguyễn Thị Bốn	004924/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
11	Trần Ngọc Anh	0006178/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
12	Phạm Thị Nhung	004915/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
13	Trần Xuân Văn	009144/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
14	Phạm Thị Thủy	009764/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
15	Vũ Thị Trang	012878/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
16	Lê Văn Long	009760/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
17	Nguyễn Thị Thu Hiền	000178/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
18	Nguyễn Thị Hoa	002549/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa	Không	
19	Đỗ Thị Ngọc Trâm	004912/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Đại học điều dưỡng	Không	
20	Đỗ Văn Cảnh	010915/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
KHOA NỘI - K03				6			

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	Nhữ Văn Duy	008994/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa; Hồi sức cấp cứu	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sỹ CKI Nội	Không	
2	Nguyễn Thùy Ninh	012234/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; KB, CB chuyên khoa Nhi	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
3	Bùi Thị Thanh Nga	002533/HP-CCHN	- Thực hiện CMKT Xét nghiệm; - Bổ sung phạm vi: Theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y theo Quyết định số 553/QĐ-SYT ngày 29/5/2017 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng đại học	Không	
4	Nguyễn Thị Vân	006634/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
5	Dương Đức Ánh	006394/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; chuyên khoa Nhi.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
6	Đặng Yến Lam	012603/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; KB, CB chuyên khoa Nhi.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
7	Nguyễn Thị Hồng Yến	009759/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
8	Vũ Thị Tho	004941/HP-CCHN	- Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh; - Bổ sung phạm vi: Theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y theo Quyết định số 555/QĐ-SYT ngày	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
9	Đoàn Thị Ánh	009185/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
10	Lê Thị Nga	004943/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
11	Nguyễn Thị Loan	010428/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
12	Lê Thúy Nương	004923/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
13	Đoàn Thị Tĩnh	013480/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
14	Nguyễn Thị Thu	004921/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
15	Nguyễn Thị Thương	000349/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
16	Phạm Thị Kim Luyện	003098/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
17	Nguyễn Thị Thơm	004940/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
18	Ngô Thị Hằng	002507/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
19	Lê Thị Mai	004918/HP-CCHN	KTV GMHS	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	KTV GMHS	Không	
KHOA TRUYỀN NHIỄM - K11							
1	Vũ Thị Hương	004962/HP-CCHN	- KB, CB Nội khoa; - Bổ sung phạm vi: KCB chuyên khoa Bác sĩ gia đình theo Quyết định số 1389/QĐ-SYT ngày 31/12/2015 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sĩ	Không	
2	Trần Thị Minh Tân	003111/HP-CCHN	- KB, CB Nội tổng hợp; - Bổ sung phạm vi: KCB chuyên khoa Bác sĩ gia đình theo Quyết định số 1434/QĐ-SYT ngày 31/12/2015 của Sở Y tế Hải Phòng.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Bác sĩ	Không	
3	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	004913/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng đại học	Không	
4	Trần Thị Huyền	049335/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
5	Nguyễn Thị Hồng Gấm	003114/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
6	Lưu Thị Đào	002553/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
7	Nguyễn Thị Minh	009143/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Hải	002524/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
9	Ngô Thị Như Quỳnh	009141/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
10	Phạm Thị Anh	009179/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
11	Nguyễn Thị Hương	004952/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
12	Phạm Minh Tiến	008255/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
13	Phạm Thị Hương	002503/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	- Từ 17h30 đến 20h các ngày trong tuần Tại phòng khám chuyên khoa Nhi (Số GPHĐ 02/2016/GPHĐ -SYT)	
14	Nguyễn Thị Linh	002508/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
15	Lưu Thị Định	004931/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
16	Lê Thị Kiều Chinh	011154/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
17	Lương Thị Lợi	012043/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
18	Vũ Thị Thắm	004958/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng cao đẳng	Không	
KHOA YHCT-PHCN - K1631							
1	Bùi Văn Dương	003095/HP-CCHN	- KB, CB bằng YHCT; - Bổ sung phạm vi: KB, CB Nội tổng hợp theo Quyết định số 973/QĐ-SYT ngày 07/11/2014 của Sở Y tế Hải Phòng; - Bổ sung phạm vi: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo Quyết định số 2658/QĐ-SYT ngày 20/12/2018 của Sở	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sỹ CKI	Không	
2	Lê Văn Ngũ	003094/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật PHCN-VLTL	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Kỹ thuật Y trưởng - CN VLTL-PHCN	Không	
3	Nguyễn Hữu Đạo	010663/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ YHCT	Không	
4	Nguyễn Thị Dịu	009175/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ YHCT	Không	
5	Hoàng Thị Hiệp	012213/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ YHCT	Không	
6	Ngô Thị Minh Huệ	013138/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ YHCT	Không	
7	Bùi Thị Nhung	000333/HP-GPHN	Y học cổ truyền	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ YHCT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
8	Đoàn Thị Quyên	002554/HP-CCHN	Thực hiện CMKT VLTL xoa bóp bấm huyệt	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	KTY	Không	
9	Phạm Thị Thu	009604/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Y sĩ	Không	
10	Phạm Thị Hải Yến	004929/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Y sĩ YHDT	Không	
11	Trịnh Thị Thủy	002555/HP-CCHN	Thực hiện CMKT VLTL/PHCN	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Không	
12	Nguyễn Thị Thanh Thủy	010617/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	KTY	Không	
13	Lương Thị Duyên	002516/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
14	Nguyễn Thị Lan Anh	000205/HP-GPHN	Phục hồi chức năng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Không	
15	Vũ Thị Quyên	012063/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
16	Phạm Thị Hoài	006632/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
17	Vũ Thị Linh	000530/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch		Không	Tăng mới từ ngày 23/6/2025
KHOA NHI - K18				12			

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tuấn	004938/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sỹ CKI	Từ 17h30 đến 20 h (Các ngày trong tuần)Tại phòng khám chuyên khoa Nhi (Số GPHĐ 02/2016GPHĐ-SYT)	
2	Phạm Thị Hiền	009679/HP-CCHN	- KB, CB Nội khoa; - Bổ sung phạm vi: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi theo Quyết định số 1337/QĐ-SYT ngày 22/11/2017 của Sở Y tế Hải	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Bác sĩ CKI	Không	
3	Lê Thanh Hoàn	003101/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng đại học	Không	
4	Đỗ Thị Trang	003093/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
5	Đoàn Việt Anh	012235/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội; KB, CB chuyên khoa Nhi	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
6	Lê Thị Mến	009184/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
7	Lê Thị Thanh	002509/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
8	Nguyễn Thị Thoan	002505/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
9	Lê Thị Hòa	009725/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
10	Trịnh Thị Tú	010013/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
11	Phạm Thị Hoài	003105/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
12	Vũ Thị Hương	009180/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
13	Nguyễn Thị Linh	009603/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
14	Bùi Thị Thùy Linh	011902/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
15	Vũ Thị Huyền Trang	009140/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
16	Vũ Thị Hoa Loan	002519/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
17	Phạm Thị Hoa	004927/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa	Không	
KHOA NGOẠI - K19							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	Đỗ Ngọc Khương	002520/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó giám đốc - TK Ngoại - Bác sĩ CKII	Không	
2	Đoàn Mạnh Phú	002521/HP-CCHN	Chuyên khoa GMHS; KB, CB chuyên Khoa Ngoại	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Bác sĩ CKI	Không	
3	Nguyễn Duy Trường	002518/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Bác sĩ CKI	Không	
4	Hoàng Xuân Bình	003116/HP-CCHN	Thực hiện KT GMHS	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng đại học GMHS	Không	
5	Tạ Hữu Bắc	010533/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
6	Lê Văn Hiệu	000494/HP-GPHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
7	Ngô Văn Nhật	005498/HP-CCHN	Thực hiện CMKT Gây mê hồi sức	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học GMHS	Không	
8	Nguyễn Thị Bích Phượng	009163/HP-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học GMHS	Không	
9	Hoàng Thị Khánh	006359/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
10	Đào Thị Thủy	006206/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Đại học điều dưỡng	Không	
11	Phạm Xuân Yên	006639/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Nhài	002538/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
13	Khúc Thị Thanh Vân	002537/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
14	Nguyễn Thị Vân	003120/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
15	Lê Thị Thanh	002525/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
16	Trần Thị Thanh	003119/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	- Từ 17 giờ 30 đến 19 giờ 30 (Từ thứ 2 đến Chủ nhật) - Tại phòng khám siêu âm chẩn đoán Trường Thanh (số GPHD: 000072/HP-GPHD)	
17	Nguyễn Tú Anh	010517/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
18	Đỗ Thị Nguyên	000119/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
19	Bùi Thị Kiều Oanh	000126/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
20	Nguyễn Mạnh Đạt	000274/HP-GPHN	Y khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
KHOA PHỤ SẢN - K27							
1	Hoàng Sỹ Vượng	006209/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa; Sản - KHHGD	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sỹ CKII	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
2	Lê Thị Kim Hoa	003113/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Phụ sản - KHHGD.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Bác sĩ CKI	Không	
3	Nguyễn Thị Kim Dung	004949/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngành hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh trưởng - Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa	Không	
4	Nguyễn Thị Toàn	010120/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ CKI	- Từ 17h30 đến 20h30 từ thứ 2 đến chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa sản phụ khoa (Số GPHĐ: 000774/HP-GPHĐ)	
5	Chu Thị Diệp	011120/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sĩ	Không	
6	Vũ Thị Tân	006609/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa: Sản - KHHGD	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sĩ CKI	Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ từ thứ 2 đến thứ 6. Từ 8 giờ đến 19 giờ thứ 7, chủ nhật. Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa (Số GPHĐ: 000596 HP-GPHĐ)	
7	Nguyễn Thị Hòa	003104/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngành hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh	Không	
8	Phạm Thị Lý	006205/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngành hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh	Không	
9	Vũ Thị Loan	006203/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngành hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Đại học điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa	Không	
10	Lê Thị Hoài	010017/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
11	Trần Thị Ngọc Mến	009182/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh	Không	
12	Nguyễn Thị Thanh Hằng	004930/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh	Không	
13	Bùi Thị Hoài	006640/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Hộ sinh	- Từ 17h30 đến 20h30 từ thứ 2 đến chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa sản phụ khoa (Số GPHĐ: 000774/HP-GPHĐ)	
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - K39							
1	Nguyễn Văn Trường	002551/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Bác sỹ CKI	- Từ 17 giờ 30 đến 19 giờ 30 (Từ thứ 2 đến Chủ nhật) - Tại phòng khám siêu âm chẩn đoán Trường Thanh (số GPHĐ: 000072/HP-GPHĐ)	
2	Bùi Văn Dũng	002556/HP-CCHN	Thực hiện CMKT CĐHA	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Kỹ thuật Y trưởng - Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
3	Nguyễn Văn Công	006376/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
4	Trần Viết Đức	011401/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	
5	Nguyễn Xuân Bách	000310/HP-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	- Từ 17h30 đến 21h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6) - Thứ 7, chủ nhật cả ngày - Tại Phòng khám chuyên chẩn đoán hình ảnh Nguyễn Hậu(giấy phép số: 33/2013/GPHĐ-SYT)	
6	Lê Văn Dũng	002608/HP-CCHN	Thực hiện CMKT X.Quang	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
7	Đào Xuân Đĩnh	002542/HP-CCHN	Thực hiện CMKT CDHA	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
8	Đỗ Trung Anh	012858/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	
9	Vũ Văn Hoa	009223/HP-CCHN	KTV Hình ảnh y học	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	- Từ 17 giờ 30 đến 21 giờ (Từ thứ 2 đến Chủ nhật) - Tại Cơ sở chẩn đoán hình ảnh Minh Anh (số GPHĐ: 000784/HP-GPHĐ)	
10	Đoàn Mạnh Quý	004928/HP-CCHN	KTV chụp X-Quang	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	KTV chụp X-quang	Không	
11	Phạm Thị Nha Trang	009605/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
12	Vũ Văn Kiên	002543/HP-CCHN; Số 554/QĐ-SYT	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện CMKT chụp X-Quang	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	KTV chụp X-Quang	Không	
13	Nguyễn Thanh Hoài	009142/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
14	Bùi Thị Bích Khuyên	002517/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
15	Đoàn Hải Anh	000015/HP-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
16	Phạm Thị Huệ Thu	009034/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	
17	Hoàng Thị Yến	000741/HP-GPHN	Điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	Tăng mới từ ngày 23/6/2025
KHOA XÉT NGHIỆM - K47							
1	Trần Xuân Duẩn	002546/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Trưởng khoa - Chuyên khoa I	Không	
2	Trần Văn Cường	006982/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Phó trưởng khoa - Cử nhân Xét nghiệm y học	Không	
3	Bùi Thị Nhín	004956/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Kỹ thuật Y trưởng - KTV xét nghiệm	Không	
4	Phạm Thị Tuyết Trinh	009767/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành XN Y học	Không	
5	Trần Thị Châu Loan	002559/HP-CCHN; Số 556/QĐ-SYT	- KB, CB Chuyên khoa Nội - Nhi - Bổ sung phạm vi: Chuyên khoa Xét nghiệm theo Quyết định số 556/QĐ-SYT ngày 03/6/2016 của Sở Y tế Hải Phòng;	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Bác sỹ chuyên khoa xét nghiệm	Không	
6	Phạm Thị Hường	003106/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
7	Phạm Thanh Xuân	012722/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Loan	003103/HP-CCHN	Thực hiện KT xét nghiệm	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	KTY	Không	
9	Nguyễn Thị Thanh Hoa	000028/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
10	Chu Quỳnh Trâm	000019/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	
11	Lương Thị Vân	000740/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	Tăng mới từ ngày 23/6/2025
12	Ngô Thị Lương	000760/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 07 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến chủ nhật - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	Tăng mới từ ngày 23/6/2025
KHOA DINH DƯỠNG - K45							
1	Phạm Thị Hoài	003112/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng đại học	Không	
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN - K43							
1	Đỗ Trung Dũng	004964/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngành điều dưỡng	- 08 giờ/ngày (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00) - 05 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 - Trục theo lịch	Điều dưỡng	Không	

Tổng số: 187 người

NGƯỜI LẬP BIỂU



Vũ Thị Hoa Loan

Vĩnh Bảo, ngày 23 tháng 6 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC



Lâm Thị Huyền